

PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

I. Giới thiệu:

I.1. Thông tin dự án, công trình:

1. Người phê duyệt : Ông Lê Huy Hà – Chức vụ: Giám đốc Ban quản lý dự án phường Vân Phú

2. Tên công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Trần Toại đoạn từ UBND xã Phương Lâu (cũ) đến đường Nguyễn Tất Thành và một số tuyến nhánh, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ.

3. Mã số thông tin công trình: theo quy định.

4. Loại, cấp công trình:

- Loại: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: cấp IV.

5. Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Trần Toại đoạn từ UBND xã Phương Lâu (cũ) đến đường Nguyễn Tất Thành và một số tuyến nhánh, phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ.

6. Địa điểm xây dựng: Phường Vân Phú, tỉnh Phú Thọ.

7. Nhà thầu khảo sát xây dựng: Công ty CP xây dựng Hưng Thịnh Phú Thọ.

8. Nhà thầu thiết kế xây dựng: Công ty CP xây dựng Hưng Thịnh Phú Thọ.

9. Nhà thầu thẩm tra thiết kế xây dựng: Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và dịch vụ kỹ thuật.

10. Quy mô, chỉ tiêu kỹ thuật:

Tuyến đường được thiết kế tuân thủ các chỉ tiêu kỹ thuật với công trình giao thông cấp V theo TCVN 4054-2005 (trừ một số vị trí theo hiện trạng để hạn chế ảnh hưởng đến các hộ dân). Tổng chiều dài tuyến đường Trần Toại và nhánh rẽ đình An Thái khoảng 3,75 km.

- Tuyến đường Trần Toại dài 3.644,99m, có điểm đầu tuyến giao với đường Nguyễn Tất Thành, điểm cuối giao với đường Trường Chinh (đoạn gần trụ sở UBND xã Phương Lâu cũ).

- Nhánh rẽ đình An Thái chiều dài 113,59m, kết nối từ đường Trần Toại tại Km 2+550, nối vào đình An Thái xã Phương Lâu cũ.

a. Bình đồ: Bình đồ tuyến được thiết kế đảm bảo yêu cầu kỹ thuật đối với đường cấp V miền núi, vận tốc thiết kế 30km/h (một số vị trí chằm trước để hạn chế tối đa giải phóng mặt bằng).

b. Trắc dọc: Trên cơ sở địa hình khu vực, thiết kế các điểm khống chế, điểm đầu, điểm cuối bảo đảm hài hòa giữa yếu tố công đứng, phù hợp với tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường và cảnh quan khu vực tuyến đường đi qua.

c. Trắc ngang:

- Tuyến đường Trần Toại:

+ Đoạn từ Km0+00 đến Km 2+236.21: Bề rộng mặt đường 7m, đan rãnh 2 bên rộng 0,3m mỗi bên đối với đoạn có vỉa hè, đoạn không làm vỉa hè lề đường 2 bên tối thiểu $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$. Chiều rộng vỉa hè theo hiện trạng 2 bên tuyến đường. Độ dốc mặt đường 2%, độ dốc vỉa hè 1,5%.

+ Đoạn từ Km2+236.21 đến Km3+196.25m: B nền min = 6,0m; bề rộng mặt đường $B_m = 5,0\text{m}$, lề đường 2 bên tối thiểu $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$. Độ dốc mặt đường 2%, độ dốc lề 4%.

+ Đoạn từ Km3+196.25m đến Km3+644.99: B nền min = 7,0m; bề rộng mặt đường $B_m = 6,0\text{m}$, lề đường 2 bên tối thiểu $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$. Độ dốc mặt đường 2%, độ dốc lề 4%.

- Tuyến nhánh rẽ đình An Thái:

+ B nền = 4,5m; bề rộng mặt đường $B_m = 4,0\text{m}$, lề đường tối thiểu 0,5m. Độ dốc mặt đường 2%, độ dốc lề 4%.

d. Kết cấu mặt đường, lề gia cố:

* *Kết cấu mặt đường:*

Đoạn từ Km0 đến Km0+859,97 là đoạn đi qua cụm công nghiệp hiện trạng, nhiều phương tiện vận tải nặng lưu thông. Thiết kế đảm bảo modul đàn hồi $E_{yc} \geq 160\text{Mpa}$.

Đoạn từ Km 0+859,97 – Km 3+644,99 và tuyến nhánh thiết kế đảm bảo modul đàn hồi $E_{yc} \geq 120\text{Mpa}$.

- Lớp mặt đường: Sử dụng mặt đường bê tông nhựa chặt C16.

- Lớp móng bằng các loại cấp phối đá dăm hoặc bê tông xi măng theo từng loại kết cấu mặt đường mới, tăng cường trên mặt cũ hoặc can cấp mở rộng (*chi tiết theo hồ sơ thiết kế được thẩm định*).

* *Kết cấu lề gia cố từ trên xuống dưới như sau:*

- Lớp BTXM M200 dày 15cm.

- Lớp đá dăm đệm dày 10cm.

e. Vỉa hè:

Đoạn đầu tuyến qua cụm công nghiệp lớp mặt vỉa hè bằng BTXM M200.

Đoạn qua khu dân cư, kết cấu hè từ trên xuống dưới: mặt lát bằng Gạch Terrazo KT(40x40x3)cm, lót vữa đệm M100 dày 2cm, lớp móng bằng bê tông M150 dày 10cm.

Bó vỉa: Mép trong hè đường thiết kế viên bó vỉa bê tông mác 200 kích thước (22x20)cm trên lớp móng bê tông đệm M150 dày 10cm. Mép ngoài hè đường thiết kế bó vỉa kích thước (10x20)cm. Kết cấu bó vỉa bê tông xi măng M200.

Rãnh tam giác: Đan rãnh bằng bê tông M250 kích thước (50x30x6)cm trên lớp bê tông đệm M150 dày 10cm.

f. Nền đường:

Nền đường được xử lý đắp bằng vật liệu đạt độ chặt $K \geq 0,95$ tới đáy lớp nền thường. Lớp nền thượng dày 50cm được đắp bằng vật liệu chọn lọc đạt độ chặt $K \geq 0,98$. Taluy nền đắp 1/1,5.

Gia cố mái taluy nền đường bằng tường gạch xây hoặc bê tông xi măng.

g. Nút giao và đường dân sinh:

- Nút giao: Thiết kế dạng nút giao ngã ba cùng mức đơn giản.

- Đường giao dân sinh: Thiết kế vuốt nổi êm thuận với mặt đường Trần Toại, đoạn vuốt nổi có lớp mặt bằng bê tông nhựa chặt C16.

h. Công trình thoát nước:

- Thoát nước dọc: Thiết kế rãnh dọc B600 hai bên lề đường.

- Thoát nước ngang: tải trọng thiết kế HL93, Thiết kế cống tròn, cống hộp ngang đường bằng BTCT M250 đảm bảo thoát nước mặt đường và lưu vực.

i. An toàn giao thông:

- Thiết kế hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn và kẻ vạch sơn tín hiệu chỉ dẫn mặt đường theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN41:2024.

- Thiết kế hệ thống hộ lan tôn sóng bằng thép mạ kẽm đảm bảo an toàn giao thông.

k. Chiếu sáng:

- Hệ thống chiếu sáng làm mới chạy dọc tuyến công suất đèn Led 100w, đèn pha công suất Led 200w.

l. Di chuyển đường dây điện hạ thế:

- Trong phạm vi cải tạo tuyến đường đã có đường điện hạ thế chạy qua. Cần phải di chuyển đường điện trên để phục vụ việc cải tạo tuyến đường.

11. Thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình: Theo quy định hiện hành

12. Giá trị dự toán xây dựng được duyệt: **49.746.048.000 đồng.**

13. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng:

TSst	Tên tiêu chuẩn	Mã hiệu
	Tiêu chuẩn khảo sát	
1	Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
2	Quy phạm đo vẽ bản đồ tỷ lệ 1/500, 1/1000, 1/2000, 1/5000 (phần ngoài trời)	96 TCN 43-90
3	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình - Yêu cầu chung	TCVN 9398:2012
4	Kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình	TCVN 9401:2012
5	Đường ô tô - Tiêu chuẩn khảo sát	TCCS 31: 2020/TCĐBVN
6	Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô đắp trên nền đất yếu	TCCS 41:2022/TCĐBVN
7	Khoan thăm dò địa chất công trình	TCVN 9437:2012

TStt	Tên tiêu chuẩn	Mã hiệu
8	Công trình phòng chống đất sụt trên đường ô tô - Yêu cầu khảo sát và thiết kế	TCVN 13346:2021
9	Áo đường mềm - Xác định mô đun đàn hồi chung của kết cấu bằng cần đo vồng Benkelman	TCVN 8867:2011
10	Đất xây dựng - Phân loại	TCVN 5747:1993
11	Đất xây dựng - Phương pháp thí nghiệm hiện trường - Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn (SPT)	TCVN 9351:2012
12	Tính toán các đặc trưng dòng chảy lũ	TCVN 9845:2013
	Tiêu chuẩn thiết kế đường	
1	Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế	TCVN 4054:2005
2	Đường đô thị - Yêu cầu thiết kế	TCVN 13592:2022
3	Đường giao thông nông thôn - Yêu cầu thiết kế	TCVN 10380-2014
4	Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô đắp trên đất yếu	TCCS 41:2022/TCĐBVN
5	Công bố sửa đổi TCCS 41 :2022/TCĐBVN - Tiêu chuẩn khảo sát, thiết kế nền đường ô tô đắp trên nền đất yếu	Quyết định số 1365/QĐ-CĐBVN ngày 30/11/2022
6	Áo đường mềm - Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế	TCCS 38:2022/TCĐBVN
7	Thiết kế mặt đường bê tông xi măng thông thường có khe nối trong xây dựng công trình giao thông	TCCS 39:2022/TCĐBVN
8	Thoát nước - Mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 7957:2023 (*)

14. Các nội dung khác: Nội dung chi tiết theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình.

I.2 Thông tin về gói thầu

- Tên gói thầu: Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình

- Giá gói thầu: **1.061.570.000 đồng**

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác (nếu có).

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2026.

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng ĐTQG.

- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, hai túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 400 ngày (Theo thời gian thực hiện Gói thầu số 07: Thi công xây dựng công trình).

I.3. Mô tả mục đích tuyển chọn nhà thầu:

Lựa chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện nhiệm vụ giám sát thi công xây dựng các hạng mục công trình (Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình) kể từ khi khởi công đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, đảm bảo những yêu cầu sau đây:

- Công trình được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được Chủ đầu tư phê duyệt, đảm bảo tính kỹ, mỹ thuật theo các tiêu chuẩn áp dụng trong dự án đã được phê duyệt; Đáp ứng được hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng công trình; Khách quan, công khai, công bằng, minh bạch;
- Tiến độ thi công theo đúng tiến độ Nhà thầu xây lắp đã ký kết với chủ đầu tư;
- Tuyệt đối an toàn trong lao động và đảm bảo vệ sinh không ảnh hưởng đến môi trường xung quanh;
- Khối lượng thi công được thực hiện theo thiết kế được duyệt, các thay đổi đã được Chủ đầu tư chấp thuận và được nghiệm thu và thanh, quyết toán đúng, đủ theo đúng thực tế.

II. Phạm vi công việc:

Thực hiện trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành và nghiệm thu công việc, công trình xây dựng;

Giám sát thi công công trình đúng thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng.

1. Nội dung thực hiện công tác tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình

- Nhà thầu phải trình bày đầy đủ các nội dung khi thực hiện công tác TVGS thi công xây dựng công trình bao gồm:

** Trình bày hệ thống quản lý chất lượng thực hiện giám sát thi công xây dựng của nhà thầu tư vấn giám sát*

Nhà thầu tư vấn giám sát phải xây dựng hệ thống quản lý chất lượng và tổ chức văn phòng giám sát tại hiện trường phù hợp với quy mô, yêu cầu của công trình, cụ thể:

a) Trong dự án phải bố trí tối thiểu 01 văn phòng TVGS tại hiện trường (nếu cần thiết).

b) Số lượng và cơ cấu nhân sự trong văn phòng phải bố trí phù hợp với tiến độ xây dựng của dự án và phải được chủ đầu tư hoặc Ban quản lý dự án được chủ đầu tư ủy quyền phê duyệt trên cơ sở đề xuất và trình của tư vấn giám sát trưởng.

c) Trong quá trình thực hiện giám sát xây dựng công trình, các vị trí tư vấn thay thế, điều chỉnh phải có sự chấp thuận của chủ đầu tư.

* Tài liệu thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:

a) Nhiệm vụ, nghĩa vụ, quyền hạn chung của nhà thầu tư vấn giám sát.

b) Sơ đồ tổ chức phải nêu rõ nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của tư vấn giám sát trưởng và giám sát viên.

c) Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, tiến độ, khối lượng và giá thành xây dựng công trình, an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường:

Đề cương kiểm soát và đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng.

Đề cương kiểm soát và đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

Đề cương kiểm soát khối lượng hoàn thành, định mức và đơn giá (nếu được chủ đầu tư yêu cầu).

Công tác giám sát kiểm tra nội bộ hoạt động của văn phòng giám sát.

Kế hoạch kiểm tra, phúc tra thí nghiệm và kiểm định chất lượng; quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế.

d) Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng, nghiệm thu; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ; lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) tình hình thực hiện dự án gửi chủ đầu tư; phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của nhà thầu thi công xây dựng, kiến nghị và khiếu nại với chủ đầu tư và các bên có liên quan; quy trình tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền theo quy định; quy trình tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu thiết kế xây dựng công trình và nhà thầu thi công xây dựng công trình xử lý theo các kết quả kiểm tra, kiểm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

* *Yêu cầu và nội dung tư vấn giám sát về chất lượng thi công*

+ *Yêu cầu của công tác tư vấn giám sát chất lượng thi công xây dựng:*

a) Phòng tránh, ngăn ngừa, khống chế, quản lý rủi ro, không để xảy ra những ảnh hưởng xấu đến chất lượng xây dựng công trình.

b) Phải thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ và nội dung giám sát, kiểm tra

phù hợp yêu cầu về nội dung công việc và tiến độ thi công của nhà thầu thi công; phải đảm bảo yêu cầu vừa giám sát, kiểm tra chặt chẽ vừa phối hợp và hướng dẫn các nhà thầu thi công thực hiện các biện pháp phòng tránh hoặc giải quyết, xử lý tốt các vấn đề trong quá trình thi công, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn và yêu cầu chất lượng theo quy định.

c) Kiểm soát chặt chẽ và tư vấn cho chủ đầu tư trong việc kiểm định chất lượng khi có nghi ngờ hoặc đối với công trình sử dụng công nghệ mới, vật liệu mới, kết cấu mới.

Nội dung thực hiện tư vấn giám sát về chất lượng thi công xây dựng: Kiểm soát chất lượng hồ sơ thiết kế và công tác chuẩn bị thi công của nhà thầu thi công, cụ thể:

a) Kiểm tra, rà soát lại các bản vẽ thiết kế của hồ sơ mời thầu, các chỉ dẫn kỹ thuật, các điều khoản hợp đồng, đề xuất với chủ đầu tư về phương án giải quyết những tồn tại hoặc điều chỉnh cần thiết (nếu có) trong hồ sơ thiết kế cho phù hợp với thực tế và các quy định.

b) Căn cứ hồ sơ thiết kế, các chỉ dẫn kỹ thuật đã được duyệt trong hồ sơ mời thầu, các quy trình, quy phạm, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành được áp dụng cho dự án, thực hiện thẩm tra, rà soát, ký xác nhận thiết kế bản vẽ thi công do nhà thầu lập (bao gồm cả tổng mặt bằng công trường của nhà thầu, tiến độ thi công tổng thể, chi tiết...) và trình chủ đầu tư phê duyệt (trừ các trường hợp việc thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư giao cho đơn vị tư vấn khác thực hiện).

c) Căn cứ các hồ sơ thiết kế (kỹ thuật, bản vẽ thi công) đã được phê duyệt, các quyết định điều chỉnh để thẩm tra các đề xuất khảo sát bổ sung của nhà thầu, thẩm tra, rà soát và có ý kiến trình chủ đầu tư xem xét quyết định; thực hiện kiểm tra, theo dõi công tác đo đạc, khảo sát bổ sung của nhà thầu; thẩm tra, soát xét và ký phê duyệt hoặc trình chủ đầu tư phê duyệt các bản vẽ thiết kế thi công, biện pháp thi công và dự toán của những nội dung điều chỉnh, bổ sung đã được chủ đầu tư, ban quản lý dự án chấp thuận, đảm bảo phù hợp với nội dung và điều kiện quy định trong hồ sơ hợp đồng.

d) Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định tại Điều 107 của Luật Xây dựng.

đ) Kiểm tra về nhân lực, thiết bị thi công của nhà thầu thi công xây dựng công trình đưa vào công trường; xác nhận số lượng, chất lượng máy móc, thiết bị (giấy chứng nhận của nhà sản xuất, kết quả kiểm định thiết bị của các tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận) của nhà thầu chính, nhà thầu phụ theo hợp đồng xây dựng và hồ sơ dự thầu; kiểm tra công tác chuẩn bị tập kết vật liệu (kho, bãi chứa) và tổ chức công trường thi công (nhà ở, nhà làm việc và các điều kiện sinh hoạt khác).

e) Kiểm tra hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công: hệ thống tổ chức các bộ phận kiểm soát chất lượng (từ khâu lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, kiểm soát chất lượng thi công tại công trường, nghiệm thu nội bộ); phương pháp, quy trình kiểm soát chất lượng, các quy định cụ thể đối với từng bộ phận trong hệ thống

quản lý chất lượng.

g) Kiểm tra và xác nhận báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản về chất lượng phòng thí nghiệm hiện trường của nhà thầu thi công theo quy định trong hồ sơ hợp đồng, bao gồm cả chứng chỉ kiểm định còn hiệu lực đối với các thiết bị thí nghiệm; kiểm tra chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của đơn vị thí nghiệm, năng lực chuyên môn của các cán bộ, kỹ sư, thí nghiệm viên.

h) Giám sát việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường, giám sát các biện pháp đảm bảo an toàn đối với công trình lân cận, công tác quan trắc công trình.

+ *Kiểm soát chất lượng trong quá trình thi công:*

a) Giám sát chất lượng vật liệu, cấu kiện, sản phẩm (thành phẩm, bán thành phẩm) cần thiết cung cấp cho dự án, công trình tại nguồn cung cấp và tại công trường theo yêu cầu của chỉ dẫn kỹ thuật. Lập biên bản không cho phép sử dụng các loại vật liệu, cấu kiện và sản phẩm không đảm bảo chất lượng do nhà thầu đưa đến công trường, đồng thời yêu cầu chuyển ngay khỏi công trường.

b) Giám sát việc lấy mẫu thí nghiệm, chế tạo và bảo dưỡng, bảo quản mẫu, lưu giữ các mẫu đối chứng của nhà thầu; giám sát quá trình thí nghiệm, giám định kết quả thí nghiệm của nhà thầu (nếu cần thiết) và xác nhận vào phiếu thí nghiệm.

c) Kiểm tra biện pháp, trình tự thi công của nhà thầu thi công đối với từng hạng mục công trình, công trình (bao gồm cả các hạng mục, công trình phụ trợ: đà giáo, ván khuôn...) so với biện pháp thi công đã phê duyệt.

d) Kịp thời kiểm tra, nghiệm thu chất lượng thi công của từng công việc, hạng mục công trình, công trình theo đúng quy định trong hợp đồng, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định hiện hành ngay khi có thư yêu cầu từ nhà thầu thi công, không được chậm trễ hoặc tự ý kéo dài thời gian xử lý mà không báo cáo chủ đầu tư.

đ) Khi phát hiện nhà thầu có vi phạm, sai phạm (sai sót thi công, khuyết tật, hư hỏng nhỏ, cục bộ) trong quá trình thi công về chất lượng, an toàn... phải yêu cầu nhà thầu tạm dừng thi công và khắc phục ngay hoặc thực hiện đúng hợp đồng đã ký với chủ đầu tư. Sau khi tạm dừng thi công, phải thông báo ngay cho chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét quyết định.

e) Khi phát hiện hoặc xảy ra các sự cố hư hỏng các bộ phận công trình, phải tạm đình chỉ thi công và lập biên bản hoặc hồ sơ sự cố theo quy định hiện hành và báo cáo ngay với chủ đầu tư. Tùy theo mức độ sự cố, thẩm tra giải pháp khắc phục theo đề xuất của nhà thầu thi công hoặc phối hợp với nhà thầu để đề xuất giải pháp khắc phục hậu quả, trình chủ đầu tư xem xét, giải quyết theo quy định.

g) Kiểm tra đánh giá kịp thời chất lượng, các hạng mục công việc, bộ phận công trình; yêu cầu tổ chức và tham gia các bước nghiệm thu theo quy định hiện hành.

h) Xác nhận bằng biên bản hoặc văn bản kết quả thi công của nhà thầu đạt yêu cầu về chất lượng theo quy định trong hồ sơ thiết kế và chỉ dẫn kỹ thuật được duyệt.

+ *Quản lý, giám sát thực hiện tiến độ thi công*

Căn cứ theo bảng tiến độ thi công tổng thể, rà soát tiến độ chi tiết do Nhà thầu lập trình Chủ đầu tư phê duyệt. Kiểm tra thường xuyên việc thực hiện của nhà thầu trong quá trình thi công đối với từng hạng mục công việc, hạng mục công trình và công trình đảm bảo phù hợp với tiến độ đã quy định. Trường hợp tiến độ thi công thực tế của một hoặc một số hạng mục công việc, công trình bị chậm so với tiến độ chi tiết, cần yêu cầu nhà thầu điều chỉnh tiến độ thi công cho phù hợp với thực tế thi công và các điều kiện khác tại công trường, nhưng không làm ảnh hưởng đến tiến độ tổng thể của gói thầu, dự án, báo cáo chủ đầu tư xem xét chấp thuận; đồng thời kiểm tra đôn đốc đảm bảo tiến độ yêu cầu khi điều chỉnh.

Phối hợp với nhà thầu thi công để đề xuất hoặc kiểm soát đề xuất của nhà thầu thi công về các giải pháp rút ngắn tiến độ thi công trên nguyên tắc không được làm ảnh hưởng đến chất lượng và đảm bảo giá thành hợp lý.

Trường hợp tổng tiến độ của thi công gói thầu, dự án bị kéo dài so với quy định của hợp đồng, thì tư vấn giám sát phải đánh giá, xác định các nguyên nhân, trong đó cần phân định rõ các yếu tố thuộc trách nhiệm của nhà thầu thi công và các yếu tố khách quan khác, báo cáo chủ đầu tư bằng văn bản để chủ đầu tư xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định của hợp đồng và trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc điều chỉnh tiến độ của hợp đồng hoặc dự án theo quy định.

Thường xuyên kiểm tra năng lực sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công xây dựng công trình về nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng xây dựng và thực tế thi công tối thiểu 01 lần một tháng;

Xác nhận việc kéo dài hoặc rút ngắn tiến độ của nhà thầu thi công làm cơ sở để chủ đầu tư, cơ quan có thẩm quyền xem xét việc thưởng, phạt hoặc các hình thức xử lý theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật.

+ *Giám sát về khối lượng và giá thành xây dựng công trình*

Kiểm tra xác nhận, nghiệm thu về: khối lượng đạt chất lượng, đơn giá đúng quy định do nhà thầu thi công lập và trình, giá trị vật tư trên công trường hoặc giá trị bán thành phẩm (nếu có); đối chiếu với hồ sơ hợp đồng, bản vẽ thi công được duyệt và thực tế thi công để đưa vào chứng chỉ thanh toán hàng tháng hoặc từng kỳ, theo yêu cầu của hồ sơ hợp đồng.

Căn cứ tình hình thực tế thi công và hồ sơ thiết kế được duyệt, điều kiện hợp đồng, xem xét đề xuất của nhà thầu xây lắp, đề xuất giải pháp và báo cáo kịp thời chủ đầu tư về: khối lượng phát sinh có trong hợp đồng gốc, khối lượng phát sinh mới ngoài hợp đồng gốc, do các thay đổi về phạm vi công việc và thiết kế được duyệt. Sau khi có sự thống nhất của chủ đầu tư bằng văn bản, rà soát, kiểm tra hồ sơ thiết kế, tính toán khối lượng, đơn giá do điều chỉnh hoặc bổ sung do nhà thầu thực hiện,

lập báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư xem xét chấp thuận.

Theo dõi, kiểm tra các nội dung điều chỉnh giá, trượt giá, biến động giá; thực hiện yêu cầu của chủ đầu tư trong việc lập, thẩm tra dự toán bổ sung và điều chỉnh dự toán; hướng dẫn và kiểm tra nhà thầu lập hồ sơ trượt giá, điều chỉnh biến động giá theo quy định của hợp đồng hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành.

Cùng tham gia với chủ đầu tư thương thảo phụ lục điều chỉnh, bổ sung hợp đồng. Đề xuất với chủ đầu tư phương án giải quyết tranh chấp hợp đồng (nếu có).

Giám sát thực hiện công tác đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ theo quy định của quy chuẩn, quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật về an toàn lao động.

Kiểm tra hồ sơ thiết kế về tổ chức thi công, đảm bảo an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường khi thi công xây dựng của nhà thầu.

Kiểm tra hệ thống quản lý kiểm soát của nhà thầu thi công về công tác an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường; kiểm tra việc thực hiện và phổ biến các biện pháp, nội quy an toàn giao thông, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ và vệ sinh môi trường cho các cá nhân tham gia dự án của các nhà thầu.

Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh kịp thời việc triển khai tại hiện trường của nhà thầu thi công về: bố trí các phương tiện, dụng cụ, thiết bị thi công, phương pháp thi công... phù hợp với hồ sơ được duyệt; những biện pháp đảm bảo an toàn lao động (biện pháp phòng hộ, dụng cụ bảo hộ lao động, chế độ, thời gian làm việc...), biện pháp đảm bảo an toàn giao thông (bố trí lực lượng cảnh giới, hướng dẫn, các biển báo, rào chắn, đèn tín hiệu cảnh giới...) và các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng, chống cháy nổ, trong quá trình thi công theo đúng quy định.

Tạm dừng thi công khi nhà thầu thi công có dấu hiệu vi phạm về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường, đồng thời yêu cầu, hướng dẫn nhà thầu thực hiện các biện pháp khắc phục. Chỉ cho phép tiếp tục thi công khi các điều kiện nêu trên đảm bảo quy định. Báo cáo với chủ đầu tư để quyết định đình chỉ thi công xây dựng hoặc chấm dứt hợp đồng thi công xây dựng với nhà thầu thi công xây dựng không đáp ứng yêu cầu.

Trường hợp xảy ra sự cố lớn về an toàn lao động, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ tiến hành lập biên bản, tạm đình chỉ thi công đồng thời có văn bản báo cáo và đề xuất với chủ đầu tư biện pháp xử lý, làm cơ sở để chủ đầu tư báo cáo và phối hợp với các cơ quan chức năng về an toàn giao thông, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật. Phối hợp với nhà thầu thi công xây dựng xử lý, khắc phục theo quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép nhằm đảm bảo yêu cầu tiến độ.

+ *Những nội dung thực hiện khác của TVGS trong quá trình thi công*

Xác nhận, đánh giá kết quả thực hiện hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công công trình.

Lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) và đột xuất (khi có yêu cầu hoặc khi thấy cần thiết) gửi chủ đầu tư. Các nội dung chính cần tập trung báo cáo bao gồm:

a) Tình hình thực hiện dự án của nhà thầu thi công: huy động lực lượng (nhân lực, vật tư, thiết bị); công tác giải phóng mặt bằng; khối lượng, giá trị khối lượng công việc thực hiện, giá trị khối lượng được xác nhận giải ngân, thanh toán... đánh giá kết quả thực hiện so với yêu cầu kế hoạch, tiến độ;

b) Tình hình tạm ứng, giải ngân, thanh toán;

c) Những tồn tại và yêu cầu nhà thầu điều chỉnh, khắc phục...;

d) Tình hình hoạt động của tư vấn (huy động và bố trí lực lượng, kết quả thực hiện hợp đồng tư vấn);

đ) Các đề xuất, kiến nghị cụ thể của TVGS...

- Tiếp nhận, đối chiếu và hướng dẫn nhà thầu xử lý theo các kết quả kiểm tra, thẩm định, giám định, phúc tra của các cơ quan chức năng và chủ đầu tư.

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu lập hồ sơ hoàn công, thanh, quyết toán kinh phí xây dựng, rà soát và xác nhận đề trình chủ đầu tư xem xét phê duyệt.

- Tham gia thành phần hội đồng nghiệm thu theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với các thành phần của giám sát cộng đồng; tham gia giải quyết những sự cố có liên quan đến công trình xây dựng và báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

+ *Giám sát trong giai đoạn bảo hành*

Kiểm tra tình trạng công trình xây dựng, phát hiện hư hỏng để yêu cầu nhà thầu thi công xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp sửa chữa, thay thế; rà soát và báo cáo chủ đầu tư, ban quản lý dự án xem xét, chấp thuận về nguyên nhân hư hỏng, giải pháp sửa chữa, khắc phục, thay thế của các nhà thầu thi công.

Giám sát và nghiệm thu công việc khắc phục, sửa chữa của nhà thầu thi công xây dựng công trình.

Xác nhận hoàn thành bảo hành công trình xây dựng cho nhà thầu thi công xây dựng công trình.

2. Yêu cầu đối với Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng

Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình phải đáp ứng yêu cầu theo điều 120 - Luật Xây dựng số 50/QH13, cụ thể như sau:

a) Thực hiện trong suốt quá trình thi công từ khi khởi công xây dựng, trong thời gian thực hiện cho đến khi hoàn thành và nghiệm thu công việc, công trình xây dựng;

b) Giám sát thi công công trình đúng thiết kế xây dựng được phê duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, quy định về quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật và hợp đồng xây dựng;

c) Trung thực, khách quan, không vụ lợi.

Nhà thầu giám sát thi công xây dựng được lựa chọn phải có đề xuất về giải pháp giám sát và quy trình kiểm soát chất lượng, khối lượng, tiến độ, an toàn lao động, bảo vệ môi trường, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, biện pháp quản lý hồ sơ tài liệu trong quá trình giám sát và nội dung cần thiết khác.

3. Quyền và nghĩa vụ của Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng

3.1. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình có các quyền sau:

a) Tham gia nghiệm thu, xác nhận công việc, công trình đã hoàn thành thi công xây dựng;

b) Yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng công trình thực hiện đúng thiết kế được phê duyệt và hợp đồng thi công xây dựng đã ký kết;

c) Bảo lưu ý kiến đối với công việc giám sát do mình đảm nhận;

d) Tạm dừng thi công trong trường hợp phát hiện công trình có nguy cơ xảy ra mất an toàn hoặc nhà thầu thi công sai thiết kế và thông báo kịp thời cho chủ đầu tư để xử lý;

đ) Từ chối yêu cầu bất hợp lý của các bên có liên quan;

e) Các quyền khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

3.2. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình có các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện giám sát theo đúng hợp đồng;

b) Không nghiệm thu khối lượng không bảo đảm chất lượng; không phù hợp với tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật và theo yêu cầu của thiết kế công trình;

c) Từ chối nghiệm thu khi công trình không đạt yêu cầu chất lượng;

d) Đề xuất với chủ đầu tư những bất hợp lý về thiết kế xây dựng;

đ) Giám sát việc thực hiện các quy định về an toàn, bảo vệ môi trường;

e) Bồi thường thiệt hại khi làm sai lệch kết quả giám sát đối với khối lượng thi công không đúng thiết kế, không tuân theo tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, nhưng người giám sát không báo cáo với chủ đầu tư hoặc người có thẩm quyền xử lý và hành vi vi phạm khác do mình gây ra;

g) Các nghĩa vụ khác theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

4. Trách nhiệm của Nhà thầu tư vấn giám sát thi công xây dựng

Nhà thầu giám sát thi công xây dựng công trình phải có trách nhiệm theo quy

định hiện hành của Nhà nước.

a) Cử người có đủ năng lực theo quy định để thực hiện nhiệm vụ của giám sát trưởng và các chức danh giám sát khác.

b) Lập sơ đồ tổ chức và đề cương giám sát bao gồm nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của các chức danh giám sát, lập kế hoạch và quy trình kiểm soát chất lượng, quy trình kiểm tra và nghiệm thu, phương pháp quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình giám sát thi công xây dựng.

c) Thực hiện giám sát thi công xây dựng theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng, đề cương đã được chủ đầu tư chấp thuận và quy định của pháp luật về quản lý chất lượng công trình xây dựng.

d) Nghiệm thu các công việc do nhà thầu thi công xây dựng thực hiện theo yêu cầu của hợp đồng xây dựng.

- Chịu trách nhiệm pháp lý toàn diện về hoạt động của cán bộ giám sát. Trong trường hợp chữ ký của cán bộ giám sát chỉ có giá trị khi được Nhà thầu tư vấn giám sát uỷ quyền hợp pháp. Nhà thầu tư vấn giám sát phải thay đổi ngay những giám sát không đủ năng lực, khi Chủ đầu tư yêu cầu. Mọi sự thay đổi phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư.

- Thực hiện tư vấn giám sát theo đúng Quy định giám sát kỹ thuật và nghiệm thu công tác xây lắp, nghiệm thu chuyển giai đoạn, nghiệm thu tổng thể công trình theo Đề cương giám sát công trình đã được Chủ đầu tư phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ đầu tư và pháp luật về giám sát chất lượng công trình theo đúng hồ sơ và quy trình tiêu chuẩn quy phạm hiện hành của Nhà nước. Trong trường hợp xảy ra các sai sót hoặc sự cố do lỗi của Nhà thầu tư vấn giám sát thì tùy theo mức độ thiệt hại Chủ đầu tư sẽ trừ khối lượng thanh toán hoặc có biện pháp thích đáng để xử lý kể cả thanh lý hợp đồng trước thời hạn.

- Thay mặt chủ đầu tư phát hiện, đề đạt ý kiến xử lý với thiết kế để kịp thời giải quyết những nội dung chưa phù hợp (nếu có) trong hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công, tổng dự toán và sửa chữa bổ sung được duyệt như các vấn đề phát sinh khác trong quá trình thực hiện.

- Giám sát và yêu cầu các đơn vị thi công công trình thực hiện đúng theo các quy trình kỹ thuật hiện hành của Nhà nước. Phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Giám sát, nghiệm thu chất lượng, khối lượng thực hiện theo quy định hiện hành.

- Giám sát chất lượng, chủng loại vật tư phục vụ cho công trình đảm bảo đúng theo hồ sơ thiết kế, yêu cầu các đơn vị thi công cung cấp chứng chỉ chất lượng vật tư, vật liệu theo quy định hiện hành. Không cho phép đưa vật liệu cấu kiện sản phẩm không phù hợp về chất lượng, quy cách, chưa qua kiểm định vào công trình.

- Báo cáo hàng tháng, quý, năm và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bên A tình hình thi công xây dựng của các Nhà thầu thi công.

- Báo cáo khi nghiệm thu giai đoạn hoàn thành, hoàn thành hạng mục công trình và hoàn thành công trình đưa vào sử dụng theo hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của Nhà nước trong quản lý đầu tư xây dựng và quản lý chất lượng công trình xây dựng.

- Hướng dẫn đơn vị thi công hoàn chỉnh thủ tục thanh quyết toán theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Nhà thầu tư vấn giám sát có quyền tạm dừng thi công để báo cho Chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

+ Nhà thầu thi công sai và không tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật, quy chuẩn xây dựng, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng và các quy định của Chủ đầu tư.

+ Phát hiện các yếu tố có thể ảnh hưởng đến chất lượng công trình.

5. Dự kiến thời gian chuyên gia bắt đầu thực hiện dịch vụ tư vấn

Nhà thầu triển khai thực hiện ngay sau khi hợp đồng có hiệu lực cho đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng.

6. Đề xuất tài chính:

- Nhà thầu đề xuất đầy đủ chi phí để thực hiện ***Gói thầu số 08: Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình*** gồm toàn bộ các chi phí để thực hiện công việc theo hợp đồng, lợi nhuận của Nhà thầu và tất cả các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) liên quan đến công việc theo quy định của pháp luật mà nhà thầu phải nộp, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình nghiệm thu theo yêu cầu của chủ đầu tư, chi phí khác có liên quan.

(Lưu ý: Thuế giá trị gia tăng trong E-HSDXTC của nhà thầu sẽ phải chào là 10%).

III. Báo cáo và thời gian thực hiện:

- Tại các thời điểm nghiệm thu để chuyển giai đoạn trong quá trình thi công Nhà thầu phải có Báo cáo về chất lượng, tiến độ công việc tới đại diện Chủ đầu tư

- Khi hoàn thành công trình Nhà thầu tư vấn phải có báo cáo về chất lượng thi công công trình

- Nhà thầu phải nộp hồ sơ sản phẩm báo cáo theo tiến độ thực hiện hợp đồng cho Chủ đầu tư như sau:

TT	Báo cáo	Nội dung
1	Báo cáo định kỳ	Cung cấp cho Chủ đầu tư các Báo cáo định kỳ hàng tháng về công tác giám sát thi công xây dựng công trình/hạng mục công trình theo quy định tại phụ lục IVa, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.
2	Báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng	Cung cấp cho Chủ đầu tư các báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại phụ lục IVb, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.
3	Báo cáo khi nghiệm thu, thanh toán khối lượng hoàn thành	Trước khi nghiệm thu, thanh toán khối lượng công việc nhà thầu phải lập báo cáo hoàn thành công tác giám sát thi công xây dựng gói thầu, giai đoạn, hạng mục công trình, công trình xây dựng theo quy định tại phụ lục IVb, Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.
4	Báo cáo đột xuất	Nhà thầu làm và nộp theo yêu cầu của Chủ đầu tư bất kể khi nào Chủ đầu tư có yêu cầu.

IV. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu:

IV.1. Tính hợp lệ.

1. Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế:

Nhà thầu thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế của năm tài chính 2024.

Trường hợp Hệ thống chưa trích xuất tự động thông tin về nghĩa vụ nộp thuế năm tài chính 2025 của nhà thầu, hoặc có trích xuất nhưng không thể hiện số liệu đã nộp thuế của năm tài chính 2025 thì nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế thu nhập cá nhân đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) của năm tài chính 2025 như sau :

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và Giấy nộp tiền có xác nhận của cơ quan thuế được in từ Hệ thống thuế điện tử hoặc

- Tờ khai thuế (hoặc thông báo nộp tiền của cơ quan thuế đối với hộ kinh doanh) và xác nhận của cơ quan thuế về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế/ hoặc hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của năm tài chính 2025.

Nghĩa vụ nộp thuế là nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (thuế thu nhập cá nhân đối với nhà thầu là hộ kinh doanh) với giá trị thuế tương ứng với thuế suất, thu nhập chịu thuế, doanh thu tính thuế nhà thầu kê khai trên Hệ thống thuế điện

từ (số thuế đã nộp tương ứng với số thuế phải nộp); trường hợp được chậm nộp thuế, miễn thuế, giảm thuế theo chính sách của Nhà nước thì thực hiện theo quy định.

2. Các hạng mục để làm căn cứ phân chia công việc trong liên danh (đối với nhà thầu liên danh):

- Giám sát thi công xây dựng: Công trình Giao thông đường bộ, cấp IV trở lên;
- Giám sát thi công xây dựng: công trình/hạng mục công trình: hệ thống điện chiếu sáng, cấp: IV trở lên;

IV.2. Kinh nghiệm của nhà thầu

1. Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự:

- Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng tương tự của nhà thầu được quy định tại mục 1 thuộc bảng số 01 - Chương III của E-HSMT này.

- Thời điểm xác định hợp đồng hoàn thành để xác định hợp đồng tương tự là thời điểm nghiệm thu công việc hoàn thành. Đối với các hợp đồng mà Chủ đầu tư, tổ chuyên gia có bằng chứng cho thấy nhà thầu đã thực hiện với tư cách nhà thầu phụ do được chuyển nhượng bất hợp pháp, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 16 của Luật Đấu thầu thì hợp đồng này sẽ không được xem xét, đánh giá.

- Trường hợp với nhà thầu liên danh:

+ Số lượng hợp đồng của liên danh được tính bằng tổng các hợp đồng của các thành viên trong liên danh và tương ứng với phần công việc của thành viên liên danh đảm nhận;

+ Trường hợp một hạng mục được thực hiện bởi nhiều thành viên trong liên danh thì mỗi thành viên tham gia thực hiện hạng mục đó phải có kinh nghiệm thực hiện ít nhất 01 hợp đồng tương tự với phần việc do mình đảm nhận. Nếu 01 (một) thành viên không có kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự với phần việc do mình đảm nhận thì điểm kinh nghiệm thực hiện hạng mục đó của liên danh tính bằng 0 (không).

2. Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự:

Nhà thầu phải gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực các tài liệu sau:

- Hợp đồng tư vấn giám sát mà nhà thầu thực hiện;

- Tài liệu chứng minh về quy mô, loại, kết cấu, kỹ thuật công trình: Quyết định phê duyệt dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công; hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư/ đại diện chủ đầu tư xác nhận đầy đủ về quy mô, loại, kết cấu, kỹ thuật công trình;... hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật thỏa mãn yêu cầu hợp đồng tương tự của E-HSMT.

- Tài liệu chứng minh hợp đồng đã hoàn thành (như biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình/ hạng mục công trình hoặc biên bản bàn giao công trình/ hạng mục công trình đưa vào sử dụng hoặc biên bản thanh lý hợp đồng, hoặc xác nhận chủ đầu tư, hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật).

* **Lưu ý:** Trường hợp kinh nghiệm của nhà thầu được thực hiện với tư cách là nhà thầu phụ, ngoài các tài liệu quy định ở trên thì nhà thầu phải gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực tài liệu sau: Hợp đồng tư vấn giám sát của nhà thầu chính ký với chủ đầu tư hoặc đại diện chủ đầu tư trong đó thể hiện rõ là nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu phụ, phạm vi công việc mà nhà thầu thực hiện và giá trị tối đa dành cho nhà thầu phụ. Trường hợp hợp đồng giữa nhà thầu chính với Chủ đầu tư hoặc đại diện chủ đầu tư trong đó không thể hiện tên nhà thầu là nhà thầu phụ thì phải bổ sung Văn bản chấp thuận sử dụng nhà thầu phụ của chủ đầu tư trong đó thể hiện rõ là nhà thầu có tên trong danh sách nhà thầu phụ và phạm vi công việc mà nhà thầu thực hiện.

Đối với các hợp đồng mà Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia có bằng chứng cho thấy nhà thầu đã thực hiện với tư cách là nhà thầu phụ do được chuyển nhượng bất hợp pháp, vi phạm quy định về pháp luật Đấu thầu thì hợp đồng này sẽ không được xem xét, đánh giá.

IV.3. Nhân sự chủ chốt của nhà thầu:

1. Nhân sự chủ chốt để thực hiện gói thầu, gồm:

- Giám sát trưởng: là cá nhân quản lý, điều hành hoạt động giám sát thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị, giám sát môi trường công trình.

- Các giám sát viên công tác xây dựng: là các cá nhân trực tiếp thực hiện giám sát công tác xây dựng gói thầu này đảm bảo chất lượng, tiến độ thi công, khối lượng, an toàn lao động trong quá trình thi công xây dựng công trình.

* Cách tính số năm kinh nghiệm của các nhân sự chủ chốt:

Số năm kinh nghiệm làm việc của nhân sự được tính từ thời điểm nhân sự thực hiện nhiệm vụ tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình đầu tiên đến thời điểm đóng thầu theo: Quyết định phân công thực hiện nhiệm vụ của nhân sự của các đơn vị đã quản lý hoặc xác nhận của chủ đầu tư/đại diện chủ đầu tư xác nhận nhân sự thực hiện đã tham gia giám sát thi công xây dựng công trình trước đây hoặc theo danh sách nhân sự tham gia thực hiện trong hợp đồng tư vấn của nhà thầu (không tính theo thời gian trong hợp đồng lao động của nhân sự với đơn vị tư vấn). Đủ 1 năm kinh nghiệm nghĩa là đủ 12 tháng, tháng thứ 13 tính sang năm tiếp theo.

Lưu ý:

- Các nhân sự chủ chốt của nhà thầu thuộc biên chế của nhà thầu hoặc đi thuê, **không được phép bố trí kiêm nhiệm.**

- Đối với một vị trí nhân sự chủ chốt, E-HSMT chào thầu hoặc thiếu số lượng theo yêu cầu của E-HSMT thì không đáp ứng về kỹ thuật theo quy định tại điểm b, khoản 19.2 Chương I. Chỉ dẫn nhà thầu.

- Đối với nhà thầu Liên danh: Cả Liên danh sẽ bố trí chung các nhân sự chủ chốt, số lượng theo đúng yêu cầu của E-HSMT.

Các nhân sự chủ chốt phải có cam kết bố trí thời gian thực hiện gói thầu và **phải được các nhân sự chủ chốt ký trực tiếp, nếu bản cam kết không được các**

nhân sự chủ chốt ký trực tiếp thì vị trí do nhân sự chủ chốt đảm nhiệm sẽ không được tính điểm.

2. Tài liệu chứng minh kinh nghiệm của đội ngũ nhân sự cần gửi kèm theo bản chính hoặc bản chụp được chứng thực các tài liệu sau:

(i) Lý lịch chuyên gia tư vấn (Lý lịch kê khai của nhân sự chủ chốt về năng lực kinh nghiệm chỉ được chủ đầu tư, tổ chuyên gia xem xét khi bản kê khai được nhân sự chủ chốt ký trực tiếp. Nếu bản kê khai không được nhân sự chủ chốt ký trực tiếp thì điểm của vị trí do nhân sự chủ chốt đảm nhận sẽ tính bằng 0 điểm).

(ii) Tài liệu chứng minh trình độ chuyên môn, năng lực:

- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng phù hợp với vị trí đảm nhiệm đối với vị trí nhân sự chủ chốt có yêu cầu chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng

(iii) Các tài liệu chứng minh số năm kinh nghiệm hoặc thực hiện hợp đồng công việc tương tự của nhân sự gồm các tài liệu sau:

- Tài liệu chứng minh nhân sự thực hiện: Hợp đồng tư vấn giám sát (giữa chủ đầu tư/ đại diện chủ đầu tư và nhà thầu) trong đó có danh sách nhân sự thực hiện và vị trí đảm nhiệm; hoặc xác nhận của Chủ đầu tư/ đại diện Chủ đầu tư xác nhận nhân sự tham gia thực hiện và vị trí đảm nhiệm; hoặc biên bản nghiệm thu hoàn thành công việc có thể hiện tên nhân sự và vị trí đảm nhiệm;... hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật.

- Tài liệu chứng minh về quy mô, loại, kết cấu, thông số kỹ thuật công trình theo yêu cầu của E-HSMT, như: Quyết định phê duyệt dự án hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công; hoặc văn bản xác nhận của chủ đầu tư/ đại diện chủ đầu tư xác nhận đầy đủ về quy mô, loại, kết cấu, kỹ thuật công trình;... hoặc các tài liệu khác theo quy định của pháp luật thỏa mãn yêu cầu hợp đồng tương tự của E-HSMT.

(iv) Hợp đồng lao động với nhà thầu (nếu nhân sự thuộc nhà thầu) hoặc hợp đồng thuê chuyên gia (nếu nhân sự không thuộc nhà thầu) có hiệu lực đảm bảo thời gian thực hiện gói thầu này.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn, nghĩa vụ của Tư vấn giám sát trưởng

- Tư vấn giám sát trưởng là người trực tiếp quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định và các điều khoản hợp đồng đã ký kết giữa nhà thầu tư vấn giám sát với chủ đầu tư.

- Tư vấn giám sát trưởng có các nhiệm vụ chính sau đây:

a) Tổ chức soạn thảo đề cương chi tiết thực hiện nhiệm vụ TVGS, lập kế hoạch, tiến độ giám sát thi công và nghiệm thu đến từng công tác xây dựng, báo cáo nhà thầu tư vấn giám sát xem xét xác nhận để trình chủ đầu tư chấp thuận thực hiện.

b) Xác định cơ cấu nhân lực thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình và chức năng các thành viên; Thành lập văn phòng hiện trường và các nhóm

tư vấn giám sát; Phân công công việc cho thành viên của văn phòng và các nhóm tư vấn giám sát.

c) Báo cáo trực tiếp tới chủ đầu tư và thông báo cho các đơn vị liên quan về tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của từng thành viên văn phòng, đề cương, trình tự thực hiện, kế hoạch, tiến độ giám sát thi công và nghiệm thu từng công tác xây dựng.

d) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và nội dung hợp đồng TVGS được nhà thầu tư vấn giao.

đ) Chịu trách nhiệm chính báo cáo chủ đầu tư về các nội dung sau:

+ Kiểm tra các điều kiện khởi công xây dựng công trình theo quy định.

+ Kiểm tra năng lực các nhà thầu phụ mà tổng thầu hoặc nhà thầu chính chọn.

+ Kiểm tra thiết kế tổ chức thi công, phương án kỹ thuật thi công và kế hoạch tiến độ thi công.

+ Thẩm tra danh mục vật liệu cùng quy cách và chất lượng mà nhà thầu thi công xây dựng đưa ra trong hợp đồng thi công xây dựng.

+ Kiểm tra chất lượng của vật liệu, cấu kiện và thiết bị, kiểm tra biện pháp an toàn phòng cháy.

e) Tổ chức kiểm tra tiến độ thi công, chất lượng thi công; nghiệm thu công việc, giai đoạn xây dựng, bộ phận công trình, hạng mục công trình và công trình; ký chứng từ thanh toán.

g) Kiểm tra đơn đốc việc thực hiện của các nhóm, các thành viên tư vấn giám sát theo nội dung hợp đồng tư vấn giám sát đã ký với chủ đầu tư.

h) Đề xuất chủ trương hoặc báo cáo nhà thầu tư vấn đề đề xuất đối với các vấn đề kỹ thuật phức tạp, quan trọng.

j) Phối hợp với các bên liên quan giải quyết những vướng mắc, phát sinh trong quá trình thi công xây dựng công trình.

k) Tổng hợp và lập báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) hoặc đột xuất theo quy định hoặc theo yêu cầu của chủ đầu tư.

- Cung cấp cho chủ đầu tư tất cả tài liệu phân tích về đền bù, tranh chấp chất lượng; đề xuất ý kiến có tính quyết định về phía người giám sát.

- Tư vấn giám sát trưởng có quyền hạn theo phân công trách nhiệm của Nhà thầu.

- Tư vấn giám sát trưởng có nghĩa vụ sau:

a) Chịu trách nhiệm chính trước nhà thầu TVGS và chủ đầu tư về quản lý điều hành các nhóm giám sát tại hiện trường; thực hiện giám sát thi công xây dựng công trình theo đúng hợp đồng đã được ký kết.

b) Báo cáo nhà thầu tư vấn giám sát và chủ đầu tư tình hình thực hiện các nội dung liên quan đến giám sát xây dựng tại hiện trường trong các trường hợp: định kỳ theo quy định, khi được yêu cầu, khi thấy cần thiết.

4. Nhiệm vụ, trách nhiệm của tư vấn giám sát viên

a) Giám sát và trực tiếp kiểm tra theo dõi quá trình thi công của nhà thầu tại hiện trường về việc thực hiện đúng bản vẽ thi công, biện pháp thi công được duyệt và tiêu chuẩn kỹ thuật của dự án, công trình; ghi chép, nhận xét, đánh giá chi tiết tình hình triển khai công việc hàng ngày của nhà thầu thi công vào nhật ký thi công và phải ký ghi rõ họ tên theo quy định.

b) Báo cáo ngay cho kỹ sư thường trú hoặc kỹ sư chuyên ngành và nhắc nhở nhà thầu thi công xây dựng về những sai khác hoặc có nguy cơ sai sót khi thi công so với thiết kế hoặc so với biện pháp thi công được phê duyệt.

c) Phải thường xuyên có mặt tại hiện trường kiểm tra, hướng dẫn, nhắc nhở, theo dõi và ghi lại các chi tiết có liên quan đến các hạng mục thi công của nhà thầu theo sự phân công của kỹ sư thường trú.

d) Thường xuyên kiểm tra toàn diện các công tác thi công trên công trường, đối chiếu tiến độ thi công chi tiết các hạng mục công việc, công trình được duyệt và thực tế để kịp thời yêu cầu nhà thầu thi công khắc phục, điều chỉnh hoặc báo cáo kỹ sư chuyên ngành.

đ) Chịu trách nhiệm trước tư vấn giám sát trưởng, kỹ sư thường trú, kỹ sư chuyên ngành và pháp luật về những sai sót do mình gây ra.

V. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

Có trách nhiệm cung cấp các thông tin cần thiết và các tài liệu khác liên quan đến dự án khi Nhà tư vấn yêu cầu để thực hiện các dịch vụ tư vấn. Ngoài ra, Chủ đầu tư sẽ:

- Sắp xếp cán bộ phù hợp để cùng làm việc với Nhà thầu tư vấn.

Giải quyết kiến nghị của bên nhận thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng;

Cung cấp cho nhà thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có);

Thanh toán kinh phí tư vấn cho nhà thầu khi nhà nước cấp vốn;

Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

- Về tất cả các vấn đề Nhà tư vấn thông báo cho Chủ đầu tư bằng văn bản, Chủ đầu tư phải có văn bản trả lời trong khoảng thời gian thích đáng để không làm chậm trễ dịch vụ.